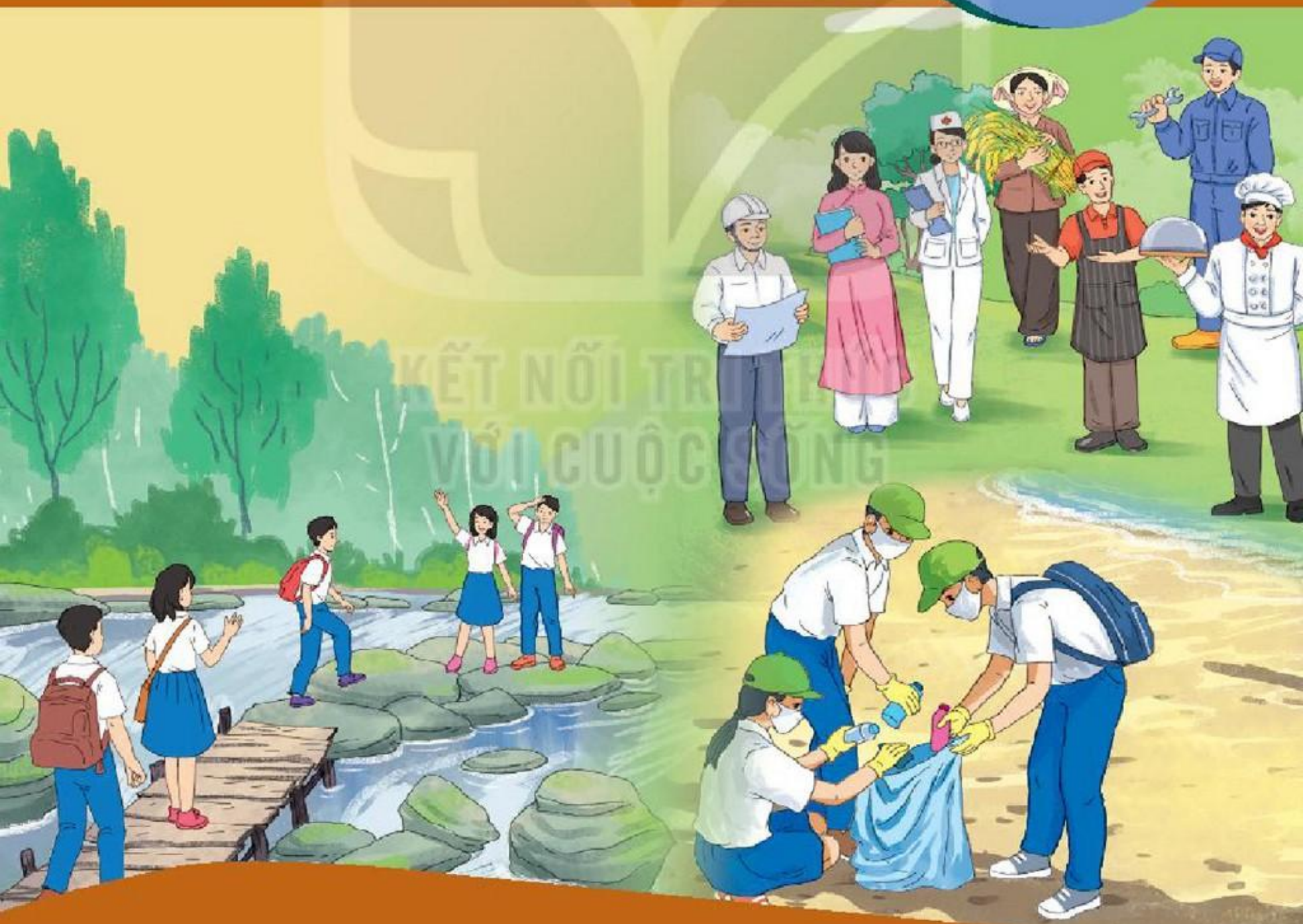
NGUYỄN THANH BÌNH (Chủ biên)
LÊ VĂN CẦU – TRẦN THỊ TỐ OANH – TRẦN THỊ THU – LƯU THU THUỶ

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Bài tập HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 10



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

NGUYỄN THANH BÌNH (Chủ biên)
LÊ VĂN CẦU – TRẦN THỊ TỐ OANH – TRẦN THỊ THU – LƯU THU THUỶ

BÀI TẬP HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: NGÔ THỊ HÀ – NGUYỄN THỊ TRANG
Thiết kế sách: NGUYỄN THÀNH TRUNG
Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA
Sửa bản in: VŨ THỊ THANH TÂM
Chế bản: CTCP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC HÀ NỘI

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

BÀI TẬP HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 10
Mã số: G1BHXQ001H22

In ..... cuốn (QĐ ..... SLK), khổ 17 x 24cm.
In tại Công ty cổ phần in .....
Số ĐKXB: 520-2022/CXBIPH/27-280/GD
Số QĐXB: ..... / QĐ-GD ngày ... tháng ... năm .....
In xong và nộp lưu chiểu tháng ..... năm .....
Mã số ISBN: 978-604-0-31716-2

LỜI NÓI ĐẦU

Sách *Bài tập Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10* được biên soạn theo trình tự các chủ đề và bám sát quy trình trải nghiệm trong sách giáo khoa *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10*.

Sách được thiết kế dưới dạng các nhiệm vụ mang tính trải nghiệm thực tiễn khác nhau, với nhiều tình huống đa dạng để học sinh nhận xét, đưa ra lời khuyên, sắm vai xử lí tình huống, có nhiều quan điểm để học sinh tranh biện thể hiện quan điểm cá nhân và rèn luyện tư duy phản biện, tư duy sáng tạo. Nội dung các nhiệm vụ gần gũi, gắn với thực tiễn cuộc sống và bám sát các yêu cầu cần đạt của chủ đề nhằm hỗ trợ các em hình thành các năng lực và phẩm chất cần thiết, đồng thời giúp các em có cơ sở để tự đánh giá kết quả hoạt động sau từng chủ đề.

Hi vọng cuốn sách sẽ trở thành người bạn đồng hành thân thiết và mang đến cho các em nhiều trải nghiệm bổ ích để củng cố những kinh nghiệm và kĩ năng mới.

Chúc các em thành công!

CÁC TÁC GIẢ

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

MỤC LỤC

Trang

Chủ đề 1. Phát huy truyền thống nhà trường.....5
Chủ đề 2. Khám phá bản thân.....9
Chủ đề 3. Rèn luyện bản thân.....15
Chủ đề 4. Chủ động, tự tin trong học tập và giao tiếp.....19
Chủ đề 5. Trách nhiệm với gia đình.....23
Chủ đề 6. Tham gia xây dựng cộng đồng.....27
Chủ đề 7. Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.....32
Chủ đề 8. Bảo vệ môi trường tự nhiên.....35
Chủ đề 9. Tìm hiểu nghề nghiệp.....40
Chủ đề 10. Hiểu bản thân để chọn nghề phù hợp.....48
Chủ đề 11. Lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp.....53
Gợi ý thực hiện một số nhiệm vụ.....59

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

CHỦ ĐỀ 1

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

1. Đánh dấu × vào ☐ ở câu trả lời phù hợp nhất với suy nghĩ của em về mục đích thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định chung của nhà trường, cộng đồng.

☐ a. Thực hiện nghiêm túc để tránh bị phê bình, khiển trách.

☐ b. Thực hiện nghiêm túc để rèn luyện bản thân.

☐ c. Thực hiện nghiêm túc để tạo môi trường an toàn, thuận lợi cho học tập và phát triển.

☐ d. Thực hiện nghiêm túc để tạo thành tích cho lớp, trường, cộng đồng.

☐ e. Thực hiện nghiêm túc vừa góp phần phát triển bản thân, vừa góp phần xây dựng, phát triển lớp, trường, cộng đồng.

☐ g. Thực hiện nghiêm túc để tạo kỉ luật trong lớp học, nhà trường và cộng đồng.

2. Tự xác định những quy định của lớp, trường mà em chưa thường xuyên thực hiện và cách khắc phục.

a. Những quy định của lớp mà em chưa thường xuyên thực hiện:

.....

Cách khắc phục: .....

.....

b. Những quy định của trường mà em chưa thường xuyên thực hiện:

.....

Cách khắc phục: .....

.....

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

3. Ghi lại những quy định của cộng đồng em đã tìm hiểu được và chia sẻ với bạn em đã thực hiện những quy định này ở mức độ nào.

TT	Quy định của cộng đồng em đã tìm hiểu	Mức độ thực hiện		
		Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Chưa thực hiện
1				
2				
3				
4				
5				

4. Xử lí các tình huống dưới đây:

Tình huống 1. Hiền nhút nhát và ngại tham gia các hoạt động chung. Ngày mai, cả lớp sẽ tham gia hoạt động "Ngày Chủ nhật xanh". Hiền nói với chị gái sẽ lấy lí do ốm để ở nhà.

Nếu là chị gái của Hiền, em sẽ khuyên bạn điều gì?

.....

.....

Tình huống 2. Vì bận đột xuất nên cô giáo để lớp tự quản giờ Ngữ văn và giao nhiệm vụ thảo luận cho trưởng nhóm. Trong lúc nhóm thảo luận, Mạnh ngồi làm việc riêng, khi bạn trưởng nhóm nhắc, Mạnh khó chịu đáp lại: Đó không phải việc của bạn!

Nếu là một thành viên trong nhóm, em sẽ làm gì?

.....

.....

Tình huống 3. Cả lớp vừa làm bài kiểm tra nên Long nghĩ là thầy giáo sẽ không kiểm tra việc học và làm bài cũ. Vì vậy, khi Hải rủ Long cùng chuẩn bị bài cho giờ học ngày mai, Long trả lời: "Không cần!".

Nếu là Hải, em sẽ làm gì?

.....

.....

5. Những biện pháp nào em đã sử dụng để thu hút các bạn vào hoạt động chung và kết quả đạt được như thế nào? (Đánh dấu × vào các cột tương ứng)

TT	Biện pháp thu hút	Đã sử dụng	Kết quả	
			Thành công	Chưa thành công
1	Chủ động tham gia làm gương cho bạn.			
2	Động viên, thuyết phục để lôi cuốn bạn.			
3	Mời các bạn tham gia thiết kế và chuẩn bị hoạt động.			
4	Phân công nhiệm vụ phù hợp với khả năng và sở thích của bạn.			
5	Hỗ trợ khi bạn gặp khó khăn trong quá trình hoạt động.			
6	Biện pháp khác:			

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

6. Em hãy viết ra những biện pháp sẽ sử dụng để thu hút một bạn không thích tham gia hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh do nhà trường và địa phương tổ chức vì bạn nói là thấy nhàm chán. Giải thích vì sao em lại sử dụng những biện pháp đó.

.....

.....

.....

.....

7. Theo em, hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường có những tác dụng/ý nghĩa gì? (Đánh dấu × vào ☐ ở câu trả lời phù hợp nhất với suy nghĩ của em)

☐ a. Duy trì giá trị văn hoá của nhà trường.

☐ b. Giáo dục lòng tự hào về trường.

☐ c. Giúp giáo dục nhân cách học sinh.

☐ d. Giúp gắn kết các thế hệ học sinh.

☐ e. Tạo sự đoàn kết, đồng lòng giữ gìn, phát huy truyền thống của tập thể học sinh toàn trường.

☐ g. Giúp từng thành viên của trường mang dấu ấn các nét truyền thống của trường trong suốt cuộc đời.

☐ h. Ý nghĩa khác: .....

.....

.....

8. Viết ra những việc em và các bạn cần làm để giữ gìn, phát huy truyền thống của nhà trường.

1. .....

2. .....

3. .....

4. .....

5. .....

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ 1

Em hãy tự đánh giá kết quả hoạt động bằng cách đánh dấu × vào ô tương ứng với mức độ em đạt được.

Yêu cầu cần đạt	Mức độ	
	Đạt	Chưa đạt
1. Thực hiện được đầy đủ nội quy của trường, lớp.		
2. Thực hiện được các quy định của cộng đồng.		
3. Thực hiện được ít nhất hai biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung.		

4. Nêu được ít nhất ba truyền thống của nhà trường.		
5. Lập và thực hiện được ít nhất một kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường và thu hút các bạn tham gia.		
6. Nêu được ít nhất hai ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.		
7. Tham gia ít nhất một hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh do nhà trường và địa phương tổ chức.		

Đạt: Đạt được ít nhất 4 trong số 7 tiêu chí.

Chưa đạt: Chỉ đạt được từ 3 tiêu chí trở xuống.

CHỦ ĐỀ 2

KHÁM PHÁ BẢN THÂN

1. a. Hãy xác định những đặc điểm tính cách của bản thân trong: học tập; các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội; giao tiếp, ứng xử; sinh hoạt hằng ngày;... và ghi vào cột (2) trong bảng dưới đây.

b. Tự đánh giá mỗi tính cách đó là điểm mạnh hay điểm hạn chế của em. Sau đó, đánh dấu × vào cột (3) hoặc cột (4) trong bảng cho phù hợp.

STT (1)	Tính cách (2)	Điểm mạnh (3)	Điểm hạn chế (4)
1			
2			
3			
4			
5			

2. Hãy chọn ra 2 – 3 tính cách là điểm mạnh, 3 tính cách là điểm yếu của bản thân và lập kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu để tự hoàn thiện bản thân theo bảng sau:

KẾ HOẠCH TỰ HOÀN THIỆN BẢN THÂN

STT	Điểm mạnh	Biện pháp phát huy	Thời gian thực hiện
1			
2			
3			
STT	**Điểm yếu**	**Biện pháp khắc phục**	**Thời gian thực hiện**
1			
2			
3			

3. Đánh dấu × vào ☐ ở phương án mà em cho là đúng.

Suy nghĩ tích cực là:

☐ a. Suy nghĩ với thái độ lạc quan, chấp nhận và khoan dung.

☐ b. Suy nghĩ hẹp hòi, dằn vặt bản thân hoặc chỉ trích người khác, phân biệt đối xử.

☐ c. Suy nghĩ để lập kế hoạch cho ngày làm việc của mình.

☐ d. Suy nghĩ để bào chữa cho việc làm sai trái của bản thân.

4. Hãy phán đoán những suy nghĩ có thể có của nhân vật chính trong mỗi tình huống dưới đây:

Tình huống 1. Minh và Lâm là đôi bạn thân học cùng lớp. Hằng ngày, Minh thường qua nhà rủ Lâm cùng đi học. Hôm nay, Lâm chờ mãi mà không thấy bạn đến nên đành đến trường một mình, vừa đi Lâm vừa lo Minh bị ốm hoặc gia đình có chuyện không hay xảy ra. Khi đến lớp, Lâm thấy Minh đã ở đó và đang nói chuyện với các bạn trong lớp.

Hãy ghi những suy nghĩ Lâm có thể có về Minh trong tình huống trên. Trong đó, suy nghĩ nào là tích cực? Suy nghĩ nào là tiêu cực?

.....

.....

Tình huống 2. Khanh rất tâm đắc với bài kiểm tra môn Tiếng Anh vừa rồi và chia sẻ với Tâm là mình tin chắc sẽ được ít nhất 8 điểm. Tuy nhiên, khi thầy giáo trả bài, Khanh chỉ được 6 điểm. Khanh rất thất vọng về bản thân và lo lắng Tâm có thể suy nghĩ không hay về mình.

Hãy ghi những suy nghĩ Tâm có thể có trong tình huống trên. Trong đó, suy nghĩ nào là tích cực? Suy nghĩ nào là tiêu cực?

.....

.....

Tình huống 3. Mẹ Linh là công nhân xưởng may, bố Linh bị tai nạn lao động nên đã nghỉ việc. Cuộc sống gia đình Linh khá khó khăn. Chiếc áo khoác Linh mặc hai năm nay giờ đã ngắn và cũ. Mẹ hứa với Linh sẽ mua áo khoác mới cho bạn. Sắp Tết mà Linh vẫn không thấy mẹ nhắc gì đến chuyện mua áo cho mình.

Hãy ghi những suy nghĩ Linh có thể có trong tình huống trên. Trong đó, suy nghĩ nào là tích cực? Suy nghĩ nào là tiêu cực?

.....

.....

Tình huống 4. Lớp 10B chuẩn bị tổ chức một sự kiện quan trọng. Thuý cũng như các thành viên trong lớp rất hào hứng và mong muốn được tham gia chuẩn bị sự kiện. Thuý rất thích làm MC nên đã xung phong dẫn chương trình cho sự kiện. Tuy nhiên, cô giáo chủ nhiệm lại phân công Trang làm MC, còn Thuý vào nhóm diễn tiểu phẩm.

Hãy ghi những suy nghĩ Thuý có thể có trong tình huống trên? Trong đó, suy nghĩ nào là tích cực? Suy nghĩ nào là tiêu cực?

.....

.....

5. Hãy ghi lại một vài tình huống, sự kiện mà em đã từng có suy nghĩ tiêu cực và cách điều chỉnh lại những suy nghĩ đó theo hướng tích cực theo bảng dưới đây:

STT	Tình huống/ Sự kiện	Suy nghĩ tiêu cực đã có	Suy nghĩ điều chỉnh theo hướng tích cực
1	....	....	....
2	....	....	....
3	....	....	....
4	....	....	....

6. Đánh dấu × vào ☐ ở phương án mà em cho là đúng.

Quan điểm sống là:

☐ a. Lối sống, phong cách sống.

☐ b. Cách nhìn nhận, cách suy nghĩ, ý kiến về mục đích sống, lẽ sống, lối sống.

☐ c. Danh ngôn, châm ngôn về cuộc sống.

☐ d. Những điều mình tâm đắc, tin tưởng.

7. Những ý kiến nào dưới đây là quan điểm sống, ý kiến nào không phải là quan điểm sống? (Đánh dấu × vào ☐ phù hợp và giải thích lí do đối với những ý kiến em cho là không phải quan điểm sống)

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

STT	Ý kiến	Quan điểm sống	Không phải quan điểm sống	Giải thích
1	Mỗi người chỉ sống có một lần nên hãy sống sao cho xứng đáng.	☐	☐	....
2	Ý nghĩa cuộc sống không phải là khi đạt được sự hoàn thiện mà chính trên hành trình đi tìm sự hoàn thiện. (Nick Vujicic)	☐	☐	....
3	Im lặng là đồng ý.	☐	☐	....
4	Cuộc sống không cho bạn tất cả những gì bạn mơ ước, nhưng cuộc sống cho bạn quyền được lựa chọn ước mơ và quyền được thực hiện nó. (Khuyết danh)	☐	☐	....
5	Thùng rỗng kêu to. (Tục ngữ Việt Nam)	☐	☐	....
6	Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng. (Tục ngữ Việt Nam)	☐	☐	....
7	Tốt gỗ hơn tốt nước sơn. (Tục ngữ Việt Nam)	☐	☐	....
8	Hãy sống là chính mình, bình thường nhưng không tầm thường. (Khuyết danh)	☐	☐	....
9	Cho nhiều hơn nhận thì sẽ được nhận nhiều hơn cho. (Khuyết danh)	☐	☐	....
10	Mẹ hát con khen hay. (Tục ngữ Việt Nam)	☐	☐	....
11	Kim loại vì cứng mà hay gẫy, nước vì mềm mà được vẹn toàn. (Khuyết danh)	☐	☐	....

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

8. Em hãy tranh biện với các bạn trong nhóm hoặc trong lớp về một số quan điểm sống dưới đây:

STT	Quan điểm sống	Ủng hộ (Lí do và minh chứng)	Phản đối (Lí do và minh chứng)
1	Tiền là tiên, là phật, có tiền là có tất cả.	....	....
2	Người hạnh phúc nhất là người đem đến hạnh phúc cho nhiều người nhất.	....	....
3	Có chí thì nên. (Tục ngữ Việt Nam)	....	....
4	Khi còn trẻ cần phải sống hưởng thụ để sau này khỏi hối tiếc.	....	....

9. a. Hãy xác định quan điểm của em về:

– Tình bạn khác giới.

– Tình yêu tuổi học trò.

– Trào lưu "sống thử" trước hôn nhân.

– Lối sống "ảo".

b. Chia sẻ, thảo luận với bạn về các quan điểm đó của em.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ 2

Em hãy tự đánh giá kết quả hoạt động bằng cách đánh dấu × vào ô tương ứng với mức độ em đạt được.

Yêu cầu cần đạt	Mức độ	
	Đạt	Chưa đạt
1. Chỉ ra được ít nhất ba tính cách của bản thân.		
2. Lập được kế hoạch rèn luyện để phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu về tính cách của bản thân.		

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

3. Xác định được quan điểm sống tích cực cho bản thân.		
4. Biết điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực.		

Đạt: Đạt được ít nhất 3 trong số 4 tiêu chí.

Chưa đạt: Chỉ đạt được 2 tiêu chí trở xuống.

CHỦ ĐỀ 3

RÈN LUYỆN BẢN THÂN

1. Hãy viết số 1, 2, 3, 4 tương ứng với các hành vi, việc làm phù hợp những phẩm chất dưới đây:

1. Trách nhiệm 2. Tự chủ 3. Tự trọng 4. Ý chí vượt khó

Hành vi, việc làm	Phẩm chất
a. Đọc các bài trong sách giáo khoa trước khi nghe giảng ở lớp.	
b. Hướng dẫn em học ở nhà.	
c. Làm thêm công việc phụ giúp bố mẹ, nhưng vẫn hoàn thành đầy đủ bài tập được giao.	
d. Tìm hiểu phương pháp học tập các môn học lớp 10.	
e. Trong khi làm bài kiểm tra, có bài khó không làm được, bạn bên cạnh bảo cho chép bài của bạn nhưng đã từ chối.	
g. Khi làm bài sai, kiên trì tìm ra điểm sai của mình.	
h. Khi nhận dự án học nhóm, tự tìm các tài liệu cần thiết liên quan đến công việc của nhóm.	
i. Nhận lỗi với bạn khi làm điều không hay, sửa lại những lỗi của mình đã gây ra.	
k. Thực hiện đúng những điều mình đã hứa với người khác.	
l. Luôn đi học đúng giờ.	

2. Nêu những biểu hiện thể hiện tính trách nhiệm, lòng tự trọng, sự tự chủ, ý chí vượt khó mà em đã có.

Tính trách nhiệm	Lòng tự trọng	Sự tự chủ	Ý chí vượt khó

3. Viết những biểu hiện tư duy phản biện mà em đã có.

– .....

– .....

– .....

4. Ghi lại lời khuyên dành cho bạn trong từng tình huống dưới đây:

Tình huống 1. Gia đình H có hoàn cảnh khó khăn, bố bị bệnh nên thường xuyên phải đi bệnh viện. H còn một em nhỏ đang học lớp 3.

Em sẽ khuyên H nên làm gì trong hoàn cảnh trên? Nếu là bạn của H, em sẽ làm gì?

.....

.....

.....

Tình huống 2. Gia đình V có mức sống trung bình nên bạn rất giản dị. Trong lớp V có nhiều bạn ăn mặc rất sành điệu, với những đồ đắt tiền. Những bạn đó tỏ ý coi thường V. Một lần, khi lớp tổ chức liên hoan, bạn thân của V đã gợi ý cho mượn trang phục để V cũng ngang bằng như các bạn trong lớp.

Em sẽ khuyên V điều gì trong tình huống trên?

.....

.....

Tình huống 3. M chơi thân với T và thường cho T mượn sách vở, đồ dùng học tập khi bạn thiếu. Một lần, M phạm lỗi và bị nhắc nhở tại trường, bạn đã bị gia đình phạt vì lỗi đó. M tức giận vì nghĩ T kể cho gia đình mình biết. M đã nói những lời xúc phạm T, sau đó, không trò chuyện cũng không cho T mượn sách vở, đồ dùng học tập.

Em sẽ khuyên M và T nên làm gì trong tình huống trên?

.....

.....

Tình huống 4. Nhóm Q nhận nhiệm vụ khảo sát hành vi bảo vệ môi trường ở địa phương. Q là người hơi chậm chạp và ít nói. Các bạn trong nhóm cho phép Q không cần tham gia khảo sát vì các bạn đó sẽ làm hộ cho nhanh.

Em sẽ khuyên Q và các bạn trong nhóm như thế nào?

.....

.....

5. Viết bình luận của em về những quan điểm sau đây:

1. Bạn chỉ sống một lần duy nhất trong đời, do đó, hãy sống hết mình, chơi hết mình, đừng quá tính toán, tiết kiệm trong cuộc sống.

.....

.....

.....

2. Nhiệm vụ của học sinh trung học phổ thông là học tập, chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai. Tham gia hoạt động xã hội, tình nguyện chỉ nên thực hiện khi đã làm tốt nhiệm vụ học tập và việc gia đình. Không nên "Việc nhà thì nhác, việc chú bác thì siêng".

.....

.....

.....

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

6.

– Em đã gặp những khó khăn nào khi xác định mục tiêu tài chính cá nhân? Em đã vượt qua khó khăn đó bằng cách nào?

.....

.....

.....

– Khi xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân, theo em cần quan tâm đến nội dung nào trong kế hoạch?

.....

.....

– Kết quả thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân:

.....

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ 3

Em hãy tự đánh giá kết quả hoạt động bằng cách đánh dấu × vào ô tương ứng với mức độ em đạt được.

Yêu cầu cần đạt	Mức độ	
	Đạt	Chưa đạt
1. Hoàn thành được trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ được giao.		
2. Thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng trong hoạt động học tập ở lớp và thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân.		
3. Biết vượt qua những khó khăn của bản thân.		
4. Sẵn sàng hỗ trợ các bạn khi thực hiện nhiệm vụ.		
5. Sử dụng được tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng.		
6. Xây dựng và thực hiện được ít nhất một bản kế hoạch tài chính hợp lí của cá nhân.		

Đạt: Đạt được ít nhất từ 4 trong số 6 tiêu chí.

Chưa đạt: Chỉ đạt được từ 3 tiêu chí trở xuống.

CHỦ ĐỀ 4

CHỦ ĐỘNG, TỰ TIN TRONG HỌC TẬP VÀ GIAO TIẾP

1. Đánh dấu × vào ☐ ở những biểu hiện của ứng xử tự tin, thân thiện trong giao tiếp.

☐ a. Trình bày ý kiến của bản thân trước tập thể.

☐ b. Bình tĩnh và nhìn vào mắt người giao tiếp.

☐ c. Thái độ vui vẻ, hoà đồng, chân thành, cởi mở.

☐ d. Lời nói nhẹ nhàng, trong sáng.

☐ e. Cao giọng để đối phương nghe rõ.

☐ g. Lắng nghe và đồng cảm với người giao tiếp.

☐ h. Giao tiếp thoải mái, tự nhiên, đứng thẳng và hướng mắt về đối tượng.

☐ i. Chủ động ngắt câu chuyện khi không muốn nghe.

2. Nhận xét việc thể hiện sự chủ động trong các môi trường học tập, giao tiếp cho các trường hợp dưới đây:

Trường hợp 1. Hoàn cảnh gia đình Dũng gặp nhiều khó khăn. Hằng ngày, bạn phải sắp xếp thời gian hợp lí để vừa học vừa có thể phụ giúp gia đình. Tuy công việc bận rộn nhưng Dũng vẫn kiên trì và luôn cố gắng học tập tốt. Nếu gặp bài khó, Dũng nhờ anh chị hoặc các bạn gần nhà giảng giải.

Nhận xét của em: .....

.....

Trường hợp 2. Mỗi lần đi du lịch hay về thăm ông bà, Hằng đều mang theo cuốn sổ nhỏ ghi chép lại những điều mình nghe, những việc để lại ấn tượng, những cảm xúc khi đó,... Hằng chăm chỉ đọc sách, ghi chép lại những điều hay. Các bạn trong lớp hỏi điều gì, Hằng cũng đều giải đáp rõ ràng nên các bạn gọi Hằng là "Cuốn từ điển sống của lớp".

Nhận xét của em: .....

.....

Trường hợp 3. Lan và Hương cùng đi mua sách, gặp khách nước ngoài hỏi đường đến Bảo tàng Lịch sử, Lan không hiểu khách nói gì, Hương hiểu nhưng không dám trả lời.

Nhận xét của em: .....

.....

3. Đề xuất cách ứng xử tự tin, thân thiện với bạn bè trong các trường hợp sau.

Trường hợp 1. Vinh là học sinh mới của lớp. Ngày đầu đến lớp, bạn rất lúng túng, chưa biết nói gì và làm gì.

Cách ứng xử phù hợp của em:

.....

.....

Trường hợp 2. Trong dịp tổ chức hoạt động lớn của Đoàn trường, Bí thư Chi đoàn không phân công nhiệm vụ gì cho Hưng và không nói lí do với bạn mặc dù Hưng rất thích tham gia các hoạt động tập thể.

Cách ứng xử phù hợp của em:

.....

.....

4. Vận dụng những hiểu biết về giao tiếp chủ động, tự tin, thân thiện để đưa ra cách xử lí trong các tình huống dưới đây:

Tình huống 1. Giọng của B khó nghe, cô giáo gọi phát biểu, bạn không dám đứng lên trả lời vì sợ các bạn trong lớp chê cười.

Nếu là B, em sẽ giải quyết thế nào?

.....

.....

Tình huống 2. Sau giờ ra chơi, cô chủ nhiệm vào lớp trách Hoà gây mâu thuẫn với bạn bè, Hoà thấy việc đó không đúng nhưng ngồi im, không nói gì với cô giáo.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Nếu là Hoà, em sẽ giải quyết thế nào?

.....

.....

5. Nêu cách ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp ở gia đình dưới đây:

Tình huống	Cách ứng xử phù hợp
1. Trong giờ ăn cơm, Phương thấy bố không trò chuyện vui vẻ như mọi ngày.	
2. Chị gái đang hiểu lầm và không muốn trò chuyện cùng em.	

6. Đề xuất giải pháp rèn luyện tính chủ động trong các môi trường học tập cho các trường hợp sau:

Các trường hợp	Giải pháp
1. Em muốn học tốt môn Toán.	
2. Em bị cảm, sốt nhưng bài tập chưa làm xong.	
3. Trời mưa, lạnh, các bạn rủ em đi học nhóm để chuẩn bị bài thi học kì.	
4. Em thích đá bóng nhưng ở trường không có câu lạc bộ bóng đá.	
5. Cô giáo yêu cầu học trực tuyến nhưng mạng nhà em bị hỏng.	

7. Đề xuất những việc em cần làm để rèn luyện tính chủ động, tự tin, thân thiện, phù hợp trong giao tiếp ở nhà trường, gia đình, xã hội.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Nhà trường	.....
Gia đình	.....
Xã hội	.....

8. Hãy viết lại những cảm xúc của bản thân khi em có những lời nói và hành vi làm cho người thân trong gia đình buồn.

.....

.....

.....

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ 4

Em hãy tự đánh giá kết quả hoạt động bằng cách đánh dấu × vào ô tương ứng với mức độ em đạt được.

Yêu cầu cần đạt	Mức độ	
	Đạt	Chưa đạt
1. Thể hiện được sự chủ động học tập của bản thân ở trường, lớp.		
2. Thể hiện được sự chủ động học tập của bản thân ở nhà.		
3. Thể hiện được cách ứng xử chủ động, tự tin, thân thiện, phù hợp trong giao tiếp với thầy, cô giáo.		
4. Thể hiện được cách ứng xử chủ động, tự tin, thân thiện, phù hợp trong giao tiếp với bạn bè.		

5. Thể hiện được cách ứng xử chủ động, tự tin, thân thiện, phù hợp trong giao tiếp ở gia đình.		
6. Thể hiện được cách ứng xử chủ động, tự tin, thân thiện, phù hợp trong giao tiếp ở ngoài xã hội.		

Đạt: Đạt được ít nhất 4 trong số 6 tiêu chí.

Chưa đạt: Chỉ đạt được từ 3 tiêu chí trở xuống.

CHỦ ĐỀ 5

TRÁCH NHIỆM VỚI GIA ĐÌNH

1. Em đã thể hiện trách nhiệm với gia đình như thế nào? Hãy đánh dấu × vào ☐ ở câu trả lời phù hợp với điều em đã thực hiện.

☐ a. Chủ động tham gia giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình.

☐ b. Nói và hành động để tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm, hạnh phúc trong gia đình.

☐ c. Tự nguyện chăm sóc khi người thân bị mệt, ốm và thể hiện sự biết ơn đối với bố mẹ, người thân.

☐ d. Thường xuyên làm những công việc trong gia đình.

☐ e. Tự giác đảm nhận những việc phát sinh trong sinh hoạt hằng ngày.

☐ g. Chủ động tổ chức, sắp xếp và hoàn thành các công việc trong gia đình.

☐ h. Tham gia đề xuất biện pháp phát triển kinh tế gia đình.

☐ i. Tham gia lao động tạo thu nhập góp phần phát triển kinh tế của gia đình.

☐ k. Lập được kế hoạch kinh doanh của bản thân phù hợp với lứa tuổi để phụ giúp gia đình.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

☐ l. Điều em thực hiện khác: .....

.....

.....

2. Em hãy đưa ra cách xử lí các tình huống dưới đây:

Tình huống 1. Em trai Hiếu mải chơi điện tử nên quên đi học. Bố mẹ Hiếu rất tức giận về việc này khiến không khí gia đình rất căng thẳng.

Nếu là Hiếu, em sẽ làm gì?

.....

.....

Tình huống 2. Bố mẹ phân công cho Liên – em của Minh rửa bát. Nhưng hôm nay, Liên có kế hoạch đi dự sinh nhật bạn. Các bạn đã đến ngồi chờ Liên cùng đi, còn Liên muốn chờ mọi người trong gia đình ăn xong để rửa bát.

Nếu là Minh, em sẽ làm gì?

.....

.....

Tình huống 3. Để phát triển kinh tế, gia đình Chi mở một cửa hàng tạp hoá nhỏ và phân công mọi người giúp nhau bán hàng vào thời gian rảnh. Chi không thích bán hàng trực tiếp như vậy, nhưng cũng muốn tham gia phát triển kinh tế gia đình.

Nếu là Chi, em sẽ làm gì?

.....

.....

3. Em hãy ghi lại những hoạt động lao động em đã thực hiện trong gia đình.

– Những việc em đã làm.

.....

.....

– Những khó khăn gặp phải và cách khắc phục để thực hiện những hoạt động lao động đó.

.....

.....

– Kết quả đạt được so với dự kiến.

.....

.....

4. Em hãy viết ra những biện pháp phát triển kinh tế gia đình mà em đã tham gia đề xuất hoặc bổ sung, điều chỉnh.

.....

.....

.....

.....

5. Biện pháp phát triển kinh tế gia đình phù hợp với khả năng của em là gì? Hãy điền những thông tin vào các cột tương ứng dưới đây:

BIỆN PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ GIA ĐÌNH

Mục tiêu	Biện pháp	Thời gian thực hiện	Điều kiện thực hiện	Kết quả dự kiến
.....	.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....	.....

6. Tự xác định những thói quen chưa phù hợp em cần thay đổi để thực hiện trách nhiệm lao động giúp gia đình, phát triển kinh tế gia đình và ứng xử tốt hơn với gia đình.

1. .....

.....

2. .....

.....

3. .....

.....

7. Ghi lại những kết quả thể hiện trách nhiệm với gia đình của em sau khi thay đổi những thói quen chưa phù hợp.

1. Sự quan tâm, chăm sóc, giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình:

.....

2. Việc thực hiện kế hoạch lao động trong gia đình:

.....

3. Việc thực hiện biện pháp phát triển kinh tế gia đình đã lựa chọn:

.....

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ 5

Em hãy tự đánh giá kết quả hoạt động bằng cách đánh dấu × vào ô tương ứng với mức độ em đạt được.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Yêu cầu cần đạt	Mức độ	
	Đạt	Chưa đạt
1. Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc bố mẹ, người thân trong gia đình hằng ngày.		
2. Chủ động tham gia giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình.		
3. Thực hiện được ít nhất một hoạt động lao động trong gia đình, hoàn thành các công việc được phân công hằng ngày trong gia đình.		
4. Đề xuất được ít nhất một biện pháp phát triển kinh tế gia đình và lựa chọn được việc làm phù hợp góp phần phát triển kinh tế cho gia đình.		

Đạt: Đạt được ít nhất 3 trong số 4 tiêu chí.

Chưa đạt: Chỉ đạt được từ 2 tiêu chí trở xuống.

CHỦ ĐỀ 6

THAM GIA XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG

1. Em hãy giải thích vì sao "Học sinh không chỉ tham gia hoạt động xã hội, mà còn phải biết thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội".

.....

.....

.....

2. Em đã từng tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng nào phù hợp với lứa tuổi học sinh trung học phổ thông? (Đánh dấu × vào ☐ ở câu trả lời phù hợp với hoạt động em đã tham gia)

☐ a. Tham gia dọn vệ sinh đường làng, ngõ, xóm/khu, tổ dân phố.

☐ b. Tham gia bảo vệ các công trình công cộng, di tích lịch sử và văn hoá.

☐ c. Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo.

☐ d. Tham gia các hoạt động tuyên truyền văn hoá ứng xử trong cộng đồng.

☐ e. Tham gia các hoạt động hiến máu nhân đạo.

☐ g. Tham gia các hoạt động tình nguyện của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

☐ h. Tham gia các hoạt động khác theo chủ đề "Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông thôn mới và văn minh đô thị".

☐ i. Các hoạt động khác:

.....

.....

3. Đánh dấu × vào ☐ tương ứng các quan hệ xã hội em đã mở rộng được. Ghi lại những biện pháp em đã sử dụng để mở rộng quan hệ xã hội đó.

☐ a. Thiết lập quan hệ với những người sống trong khu dân cư.

Biện pháp: .....

☐ b. Làm quen và thiết lập quan hệ với các thành viên trong chi đoàn ở địa phương.

Biện pháp: .....

☐ c. Tham gia các hoạt động do các tổ chức xã hội, đoàn thể ở địa phương tổ chức và làm quen với những người cùng tham gia.

Biện pháp: .....

☐ d. Làm quen và thiết lập quan hệ với các anh chị lớp trên.

Biện pháp: .....

☐ e. Làm quen và thiết lập quan hệ với học sinh trường khác trong các dịp giao lưu và hoạt động chung.

Biện pháp: .....

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

☐ g. Làm quen và mở rộng các quan hệ xã hội với các đối tượng khác nữa là:

.....

Biện pháp: .....

4. Em hãy ghi lại những nội dung văn hoá ứng xử cần tuyên truyền trong cộng đồng nơi em sống.

1. .....

.....

2. .....

.....

3. .....

.....

4. .....

.....

5. Em hãy ghi lại những nhận xét về quá trình tuyên truyền văn hoá ứng xử nơi công cộng trong cộng đồng của nhóm mình theo những gợi ý sau:

– Đã thể hiện nội dung tuyên truyền đầy đủ chưa? Cụ thể như thế nào?

.....

.....

– Hình thức tuyên truyền có hấp dẫn, cuốn hút người tham gia không? Cụ thể như thế nào?

.....

.....

– Có đặt các câu hỏi thu thập thông tin phản hồi để đảm bảo sự tương tác giữa người tuyên truyền với người tham gia không? Cụ thể như thế nào?

.....

.....

- Có khích lệ người dân tiếp tục tham gia tuyên truyền về văn hoá ứng xử nơi công cộng cho người thân và những người xung quanh không? Cụ thể như thế nào?

.....

.....

- Có thăm dò sự hài lòng/chưa hài lòng của những người tham dự buổi tuyên truyền không? Cụ thể như thế nào?

.....

.....

- Có đánh giá, rút kinh nghiệm thực hiện hoạt động tuyên truyền về văn hoá ứng xử nơi công cộng không? Cụ thể như thế nào?

.....

.....

6. Em hãy tự đánh giá kết quả hoạt động phát triển cộng đồng của bản thân theo gợi ý sau:

a. Các hoạt động phát triển cộng đồng đã tham gia:

.....

.....

b. Kết quả thực hiện các hoạt động đã tham gia:

.....

.....

c. Tác động của các hoạt động đó đối với sự phát triển của cộng đồng:

.....

.....

d. Sự thay đổi của bản thân:

.....

.....

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ 6

Em hãy tự đánh giá kết quả hoạt động bằng cách đánh dấu × vào ô tương ứng với mức độ em đạt được.

Yêu cầu cần đạt	Mức độ	
	Đạt	Chưa đạt
1. Nêu được ít nhất 4 biện pháp mở rộng quan hệ và thu hút cộng đồng vào các hoạt động xã hội.		
2. Mở rộng được quan hệ mới ít nhất với hai người và thu hút ít nhất được hai người trong cộng đồng vào các hoạt động xã hội.		
3. Lập và thực hiện được ít nhất một kế hoạch tuyên truyền văn hoá ứng xử nơi công cộng trong cộng đồng.		
4. Tham gia được ít nhất một hoạt động cộng đồng phù hợp với chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh góp phần xây dựng nông thôn mới và văn minh đô thị.		
5. Đánh giá được kết quả hoạt động phát triển cộng đồng của bản thân.		

Đạt: Đạt được ít nhất 3 trong số 5 tiêu chí.

Chưa đạt: Chỉ đạt được từ 2 tiêu chí trở xuống.

CHỦ ĐỀ 7

BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

1. Liệt kê các hành vi, việc làm phù hợp với bản thân trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

.....

.....

.....

.....

2. Ghi tên những việc em và các bạn đã làm, sẽ làm để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương vào các cột tương ứng.

Việc đã làm	Việc sẽ làm

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

3. Liệt kê những nội dung cần tuyên truyền để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

.....

.....

.....

4. Viết nhận xét, đánh giá các hành vi, việc làm của các tổ chức, cá nhân trong việc tham gia bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.

1. Những hành vi, việc làm phù hợp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên:

.....

.....

.....

2. Những hành vi, việc làm chưa phù hợp để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên:

.....

.....

.....

Hậu quả từ những việc làm chưa phù hợp:

.....

.....

3. Đánh giá thực trạng:

Điểm mạnh: .....

.....

.....

Điểm hạn chế, cần khắc phục: .....

.....

.....

5. Thiết kế và thực hiện kịch bản tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên trên mạng xã hội.

Mục tiêu tuyên truyền: .....

.....

Nội dung tuyên truyền: .....

.....

Hình thức tuyên truyền: .....

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

.....

Kịch bản: .....

.....

.....

.....

.....

6. Ghi lại kết quả tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên mà nhóm em đã thực hiện.

– Số lượng người đã được tuyên truyền: .....

.....

– Mức độ hài lòng của những người tham dự tuyên truyền: .....

.....

– Tác động của tuyên truyền đến hành vi, việc làm của người dân: .....

.....

.....

– Cảm nhận của em sau khi tham gia hoạt động tuyên truyền: .....

.....

.....

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

7. Viết một bản thuyết trình về các biện pháp bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

8. Thiết kế một sản phẩm (túi xách, tờ rơi, kẹp sách,...) có thông điệp bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ 7

Em hãy tự đánh giá kết quả hoạt động bằng cách đánh dấu × vào ô tương ứng với mức độ em đạt được.

Yêu cầu cần đạt	Mức độ	
	Đạt	Chưa đạt
1. Nêu được ít nhất 5 hành vi, việc làm của các cá nhân, tổ chức nhằm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.		
2. Đánh giá được ít nhất 5 hành vi, việc làm của cá nhân, tổ chức trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.		
3. Xây dựng được kế hoạch một hoạt động tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.		
4. Đã tham gia ít nhất một hoạt động tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.		

Đạt: Đạt được ít nhất 3 trong 4 tiêu chí.

Chưa đạt: Chỉ đạt được 2 tiêu chí trở xuống.

CHỦ ĐỀ 8

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN

1. Đánh dấu × vào ☐ ở những yếu tố thuộc về môi trường tự nhiên.

☐ Rừng nguyên sinh	☐ Biển, đại dương	☐ Nước ngầm
☐ Gia súc, gia cầm	☐ Thú hoang dã	☐ Các loài sinh vật biển
☐ Núi, đồi	☐ Đất, đá	☐ Cát, sỏi
☐ Sông đào	☐ Sông, hồ tự nhiên	☐ Gió
☐ Hồ thuỷ điện	☐ Thác nước	☐ Kênh đào
☐ Không khí	☐ Ánh sáng	☐ Rừng phòng hộ

☐ Đê ngăn xâm nhập mặn	☐ Xi măng	☐ Vườn cây ăn quả
☐ Vườn hoa, công viên	☐ Công trình thuỷ lợi	☐ Cầu, cống ngầm
☐ Than đá	☐ Dầu khí	☐ Quặng bô xít

2. Hãy khoanh tròn vào chữ số trước những nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường do tác động của con người.

1. Khí thải của các nhà máy, xí nghiệp, đặc biệt là nhà máy hoá chất.
2. Nước thải chưa qua xử lí của các nhà máy, xí nghiệp, các trại chăn nuôi gia súc.
3. Khí thải của các phương tiện tham gia giao thông, đặc biệt là những phương tiện đã quá hạn sử dụng.
4. Núi lửa phun trào.
5. Vứt rác thải bừa bãi.
6. Rác thải không được phân loại và xử lí theo quy định.
7. Mưa a xít.
8. Sự bào mòn hay sự sụt lở núi đồi, đất ven bờ sông.
9. Sử dụng thuốc diệt cỏ và các loại thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp.
10. Cháy rừng do hạn hán, nhiệt độ tăng cao.
11. Sử dụng than tổ ong.
12. Chặt phá rừng.

3. Em hãy cùng các bạn trong nhóm chọn một vấn đề môi trường cần quan tâm ở địa phương và lập kế hoạch điều tra thực trạng.

KẾ HOẠCH ĐIỀU TRA THỰC TRẠNG MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN

Nhóm thực hiện: .....

Địa điểm điều tra: .....

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Thời gian thực hiện: Từ ..... đến .....

Nội dung điều tra: Tìm hiểu thực trạng môi trường ..... ở địa phương.

Phương pháp điều tra và công cụ:

– Quan sát thực địa (Phiếu quan sát).

– Phỏng vấn những người có liên quan (Phiếu phỏng vấn).

– Nghiên cứu các thông tin, tư liệu (Danh mục các tài liệu, bài báo, trang mạng có liên quan).

Phương tiện: .....

Nguồn lực: .....

Những khó khăn có thể gặp trong quá trình điều tra và biện pháp khắc phục:

– .....

– .....

Những người có thể hỗ trợ và nội dung hỗ trợ:

– .....

– .....

– .....

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CỤ THỂ:

Hoạt động	Thời gian thực hiện	Phương tiện	Sản phẩm cần đạt	Người chịu trách nhiệm

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

4. Thiết kế phiếu quan sát để điều tra thực trạng môi trường ở địa phương mà nhóm em đã lựa chọn, trong đó ghi rõ những biểu hiện ô nhiễm cụ thể, nếu có.

Ví dụ:

PHIẾU QUAN SÁT

THỰC TRẠNG MÔI TRƯỜNG NƯỚC Ở ĐỊA PHƯƠNG

STT	Nội dung điều tra cụ thể	Có	Không	Ghi chú
1	Nước sông, hồ, đầm, kênh, mương, giếng có màu đen hoặc màu khác lạ không?			
2	Nước sông, hồ, đầm, kênh, mương, giếng có mùi khó chịu không?			
3	Có cá, tôm chết nổi trên mặt nước không?			
4	Có hiện tượng gia súc, gia cầm bị bệnh ngoài da, bị ốm hoặc bị chết do uống hoặc tiếp xúc với nguồn nước đó không?			
5	…			

5. Thiết kế phiếu phỏng vấn các đối tượng có liên quan để điều tra thực trạng môi trường ở địa phương mà nhóm em đã lựa chọn, trong đó liệt kê các câu hỏi mà em và các bạn sẽ sử dụng để phỏng vấn.

Ví dụ:

PHIẾU PHỎNG VẤN THỰC TRẠNG MÔI TRƯỜNG NƯỚC Ở ĐỊA PHƯƠNG

Đối tượng phỏng vấn: Người dân trong xã

Câu hỏi	Câu trả lời	Ghi chú
1. Ông/Bà/Cô/Bác có thấy nước sông, hồ, đầm, kênh, mương, giếng ở thôn, xã mình có màu, mùi gì khác thường so với trước đây không? Cụ thể là gì?		
2. Gia súc, gia cầm nhà ông/bà/cô/bác có bị ốm, bị bệnh, bị chết do uống nước hoặc bơi trong sông, hồ, đầm, kênh, mương đó không? Nếu có thì chúng bị bệnh, bị ốm như thế nào?		
3. …		

6. Đề xuất giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương và lập kế hoạch thực hiện các giải pháp.

a. Từ kết quả điều tra thực trạng môi trường và nguyên nhân, hãy đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường, trong đó có giải pháp thuyết trình nâng cao nhận thức cộng đồng về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

.....

.....

.....

b. Lập kế hoạch thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.

KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG Ở ĐỊA PHƯƠNG

Giải pháp	Công việc cần thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả mong đợi	Người phụ trách
1.	– – –			
2.	– – –			
3.	– – –			

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

7. Luyện tập kĩ năng thuyết trình nâng cao nhận thức cộng đồng về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường tự nhiên.

a. Xây dựng bài thuyết trình phù hợp với nội dung và đối tượng tuyên truyền.

b. Sắm vai luyện tập kĩ năng thuyết trình trong nhóm.

c. Thảo luận rút kinh nghiệm về kĩ năng thuyết trình trong nhóm và trước lớp.

8. Thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường theo kế hoạch đã lập.

a. Cùng các bạn trong nhóm thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường theo kế hoạch đã lập, bao gồm cả giải pháp thuyết trình.

b. Viết báo cáo kết quả thực hiện các giải pháp.

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ 8

Em hãy tự đánh giá kết quả hoạt động bằng cách đánh dấu × vào ô tương ứng với mức độ em đạt được.

Yêu cầu cần đạt	Mức độ em đạt được	
	Đạt	Chưa đạt
1. Phân tích, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương.		
2. Thuyết trình được cho ít nhất một nhóm đối tượng về ý nghĩa của việc bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.		
3. Đề xuất và thực hiện được ít nhất ba giải pháp để bảo vệ môi trường tự nhiên ở địa phương.		

Đạt: Đạt được ít nhất 2 trong 3 tiêu chí.

Chưa đạt: Chỉ đạt được nhiều nhất là 1 tiêu chí.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

CHỦ ĐỀ 9

TÌM HIỂU NGHỀ NGHIỆP

1. Hãy chọn từ, cụm từ thích hợp trong khung để điền vào chỗ (…) trong những câu sau để được các câu đúng về hoạt động sản xuất, hoạt động kinh doanh và hoạt động dịch vụ.

a. sinh lợi (tiền lãi); b. tạo ra sản phẩm vật chất; c. những nhu cầu nhất định của số đông, có tổ chức; d. các hoạt động tổ chức sản xuất, buôn bán, dịch vụ; e. được trả công.

– Hoạt động sản xuất bao gồm các hoạt động (1)..... nhằm thoả mãn các nhu cầu khác nhau của con người.

– Hoạt động kinh doanh bao gồm (2)..... nhằm mục đích (3).....

– Hoạt động dịch vụ bao gồm những công việc phục vụ trực tiếp cho (4)..... và (5).....

2. Ghi tên các nghề thuộc hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và những thông tin, yêu cầu cơ bản của từng nhóm nghề ở địa phương em vào bảng sau:

Các nghề đang có ở địa phương	Thông tin, yêu cầu cơ bản của nhóm nghề
1. Các nghề thuộc nhóm nghề sản xuất: ....

2. Các nghề thuộc nhóm nghề kinh doanh:	– Đối tượng lao động: .... – Mục đích lao động: .... – Công cụ, phương tiện lao động: .... – Điều kiện lao động: .... – Yêu cầu cơ bản đối với người lao động: .... – Điều kiện đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp: ....
3. Các nghề thuộc nhóm nghề dịch vụ:	– Đối tượng lao động: .... – Mục đích lao động: .... – Công cụ, phương tiện lao động: ....

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

.....	– Điều kiện lao động: .....
.....	.....
.....	– Yêu cầu cơ bản đối với người lao động: .....
.....	.....
.....	.....
.....	– Điều kiện đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp:
.....	.....
.....	.....

3. Xác định những thông tin cần thu thập và cách thu thập thông tin khi tìm hiểu nghề ở địa phương.

1. Nêu những thông tin cần thu thập, tìm kiếm khi tìm hiểu nghề ở địa phương.

.....

.....

.....

.....

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

2. Nêu một số cách thu thập thông tin cần thiết về những đặc điểm cơ bản của nghề, yêu cầu phẩm chất, năng lực của nghề đối với người lao động, điều kiện đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp.

.....

.....

.....

.....

4. Ghi các câu hỏi mà em và các bạn sẽ sử dụng để thu thập thông tin về nghề các em muốn tìm hiểu vào Phiếu phỏng vấn người lao động dưới đây:

PHIẾU PHỎNG VẤN NGƯỜI LAO ĐỘNG

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

5. Điền nội dung thích hợp vào Kế hoạch trải nghiệm nghề/nhóm nghề của em.

KẾ HOẠCH TRẢI NGHIỆM NGHỀ/NHÓM NGHỀ

1. Tên người thực hiện: .....

2. Tên nghề/nhóm nghề trải nghiệm: .....

.....

3. Mục tiêu trải nghiệm nghề: .....

.....

.....

.....

4. Nội dung, nhiệm vụ trải nghiệm nghề:

– Tham quan: .....

.....

– Làm một số công việc của nghề: .....

.....

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

5. Thời gian thực hiện: Từ ngày ..... tháng ..... năm ..... đến ngày ..... tháng ..... năm .....

6. Địa điểm thực hiện: .....

7. Cách thức tiến hành: .....

.....

.....

8. Phương tiện thực hiện: .....

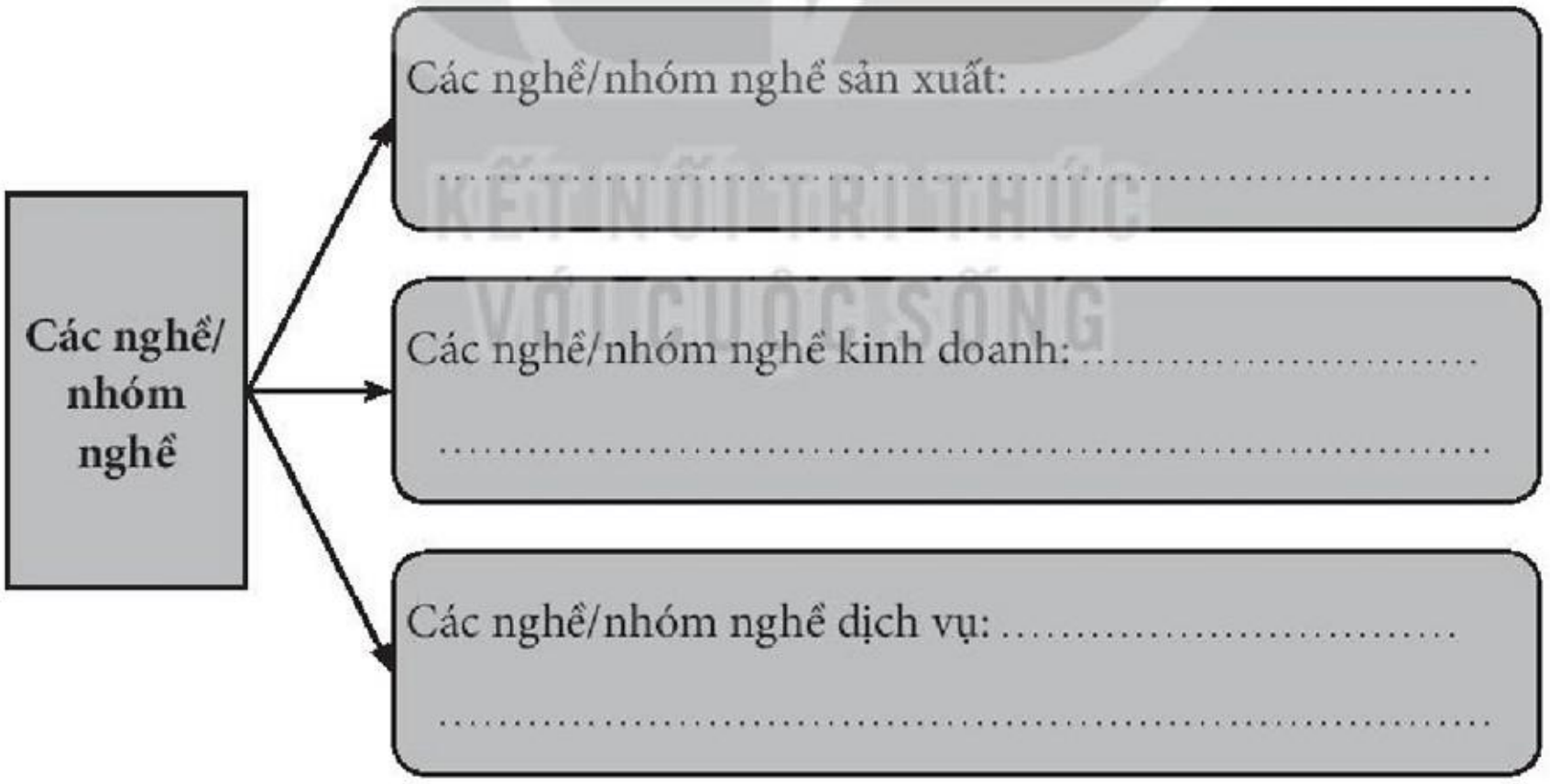
.....

9. Sản phẩm dự kiến: .....

.....

6. Tổng hợp kết quả trải nghiệm nghề của em và các bạn trong lớp.

1. Kể tên những nghề/nhóm nghề trải nghiệm em đã tham gia ở địa phương.



2. Trình bày những yêu cầu về phẩm chất, năng lực; điều kiện đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp mà em và các bạn trong lớp đã thu thập được qua trải nghiệm các nghề/nhóm nghề hiện có ở địa phương.

Nghề/nhóm nghề	Yêu cầu về phẩm chất, năng lực	Điều kiện đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp
Nghề/nhóm nghề sản xuất	....	....
Nghề/nhóm nghề kinh doanh	....	....
Nghề/nhóm nghề dịch vụ	....	....

7. Ghi cảm nhận và những điều em học hỏi được qua tham gia các hoạt động của chủ đề.

1. Cảm nhận của em về các hoạt động nghề nghiệp ở địa phương:

.....

.....

2. Những điều em học hỏi được khi tham gia kế hoạch trải nghiệm nghề hiện có ở địa phương:

.....

.....

.....

8. Ghi lại kết quả thực hiện hoạt động vận dụng để chia sẻ với bạn và thầy cô.

1. Những yêu cầu của nhà tuyển dụng đối với người tham gia tuyển dụng nghề em muốn chọn:

– Yêu cầu về phẩm chất: .....

.....

.....

– Yêu cầu về năng lực (sở thích, khả năng, kiến thức, kĩ năng chuyên môn, kĩ năng mềm): .....

.....

.....

2. Những phẩm chất, năng lực em cần rèn luyện để đáp ứng với yêu cầu của nghề em quan tâm, muốn chọn: .....

.....

.....

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ 9

Em hãy tự đánh giá kết quả hoạt động bằng cách đánh dấu × vào ô tương ứng với mức độ em đạt được.

Yêu cầu cần đạt	Mức độ em đạt được	
	Đạt	Chưa đạt
1. Xác định được các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ở địa phương.		
2. Nêu được ít nhất 4 thông tin, yêu cầu cơ bản của từng nhóm nghề.		
3. Nêu được ít nhất 4 thông tin của nghề cần tìm hiểu.		
4. Nêu được ba cách tìm hiểu, thu thập các thông tin cần thiết về nghề.		
5. Phân tích được ít nhất 4 yêu cầu về năng lực, phẩm chất cần có của người lao động theo nhóm nghề.		
6. Trình bày được điều kiện đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp trong từng lĩnh vực nghề nghiệp.		

Đạt: Đạt được ít nhất 4 trong 6 tiêu chí.

Chưa đạt: Chỉ đạt được 3 tiêu chí trở xuống.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

CHỦ ĐỀ 10

HIỂU BẢN THÂN ĐỂ CHỌN NGHỀ PHÙ HỢP

1. Xác định yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp.

1. Nêu những yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp.

.....

.....

2. Giải thích vì sao cần phải thực hiện những yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp?

.....

.....

.....

3. Làm thế nào để em đạt được các yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp?

.....

.....

4. Đưa ra ý kiến về việc chọn nghề phù hợp dựa vào bảng dưới đây:

(Đánh dấu × vào ô thể hiện ý kiến của em)

Trường hợp chọn nghề	Ý kiến của em				Giải thích
	Nên chọn	Có thể lựa chọn	Không nên chọn	Không được chọn	
1. Rất thích nhưng không có khả năng					
2. Rất thích và có khả năng					

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

3. Không thích và không có khả năng					
4. Có khả năng nhưng không thích					
5. Tương đối có khả năng và tương đối thích					

5. Chọn được nghề phù hợp đem lại những lợi ích gì cho bản thân, gia đình và xã hội?

.....

.....

.....

2. Em sẽ khuyên bạn điều gì trong những tình huống sau?

Tình huống 1. Linh học tốt các môn xã hội, còn Nga có năng khiếu về hội hoạ. Nga dự định sau khi tốt nghiệp Trung học phổ thông sẽ thi vào ngành Hội hoạ của trường Đại học Mĩ thuật để thoả mãn đam mê của mình. Do chơi thân với Nga và rất thích những bức tranh bạn vẽ, Linh dự định đi theo con đường Nga đã chọn mặc dù khả năng hội hoạ của Linh rất hạn chế.

.....

.....

Tình huống 2. Sơn học giỏi Toán và Tin học. Càng học, Sơn càng yêu thích, đam mê với hai môn học này. Sơn mơ ước sau này sẽ trở thành kĩ sư lập trình trong ngành Công nghệ thông tin. Tuy nhiên, bố Sơn – chủ một doanh nghiệp lớn trong tỉnh yêu cầu Sơn phải học ngành Quản trị kinh doanh để sau này kế nghiệp cha. Sơn băn khoăn, không biết nên chọn nghề theo sở thích, khả năng của bản thân hay chọn nghề theo yêu cầu của bố.

.....

.....

Tình huống 3. Huy là người năng động, thích đi du lịch để khám phá những miền đất mới. Không những vậy, Huy còn học tốt các môn Ngoại ngữ, Lịch sử, Địa lí. Huy luôn mong ước sau này sẽ trở thành hướng dẫn viên du lịch nhưng sức khoẻ của Huy không tốt, không làm được những công việc đòi hỏi phải có thể lực tốt, sức khoẻ dẻo dai.

.....

.....

3. Đánh giá sự phù hợp của bản thân với yêu cầu của nghề/nhóm nghề em yêu thích, định lựa chọn theo trình tự sau:

1. Ghi kết quả tìm hiểu bản thân vào chỗ trống:

– Sở thích của em: .....

– Những khả năng của em (khả năng học tập, thể lực, giao tiếp,...):

.....

.....

– Khả năng nổi trội/năng khiếu của em: .....

– Điểm mạnh của em: .....

.....

– Điểm hạn chế của em: .....

.....

2. Đánh giá sự phù hợp của bản thân với yêu cầu của 1– 3 nghề/nhóm nghề em muốn chọn bằng cách hoàn thành bảng sau:

Nghề/nhóm nghề định lựa chọn (ghi theo thứ tự ưu tiên)	Yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề/nhóm nghề	Đặc điểm của bản thân	Đánh giá của em	
			Phù hợp	Chưa phù hợp
1.....	.....	.....		
.....	.....	.....		

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

2.	....	....		
3.	....	....		

4. Xây dựng kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.

1. Điền nội dung thích hợp vào bản kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp của em.

Những đặc điểm cần rèn luyện	Biện pháp rèn luyện	Kết quả mong đợi
....	....	....

2. Ghi tóm tắt những cách rèn luyện em đã chọn và quyết định thực hiện để đạt được năng lực, phẩm chất cần thiết của nghề/nhóm nghề em muốn chọn.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

.....

.....

.....

.....

5. Ghi lại những nội dung em sẽ chia sẻ với bạn về kết quả rèn luyện năng lực, phẩm chất của bản thân theo kế hoạch đã lập.

1. Những hoạt động em đã tham gia để hiểu rõ hơn về sở thích, khả năng của bản thân: .....

.....

.....

2. Những cách rèn luyện bản thân em đã lựa chọn và thực hiện để đạt được những phẩm chất, năng lực theo yêu cầu của nghề em định lựa chọn.

.....

.....

.....

3. Kết quả đạt được: .....

.....

.....

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ 10

Em hãy tự đánh giá kết quả hoạt động bằng cách đánh dấu × vào ô tương ứng với mức độ em đạt được.

Yêu cầu cần đạt	Mức độ	
	Đạt	Chưa đạt
1. Xác định được ít nhất một nghề/nhóm nghề phù hợp, dự định lựa chọn.		
2. Đánh giá được ít nhất ba đặc điểm của bản thân phù hợp và chưa phù hợp với nghề/nhóm nghề định lựa chọn.		
3. Xây dựng được kế hoạch rèn luyện bản thân theo định hướng nghề nghiệp.		
4. Lựa chọn được cách rèn luyện phù hợp để đạt được những phẩm chất và năng lực cần thiết cho nghề/ nhóm nghề định lựa chọn.		
5. Thực hiện được cách rèn luyện phù hợp với bản thân theo định hướng nghề nghiệp.		

Đạt: Đạt được ít nhất 3 trong 5 tiêu chí.

Chưa đạt: Chỉ đạt được 2 tiêu chí trở xuống.

CHỦ ĐỀ 11

LẬP KẾ HOẠCH HỌC TẬP, RÈN LUYỆN THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP

1. Hãy điền nội dung thích hợp vào bảng sau:

Những thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề em cần tìm hiểu	Vì sao cần tìm hiểu thông tin này	Cách tìm hiểu, thu thập thông tin
1. Điều kiện tuyển sinh	....	....
2. Các ngành nghề và trình độ đào tạo	....	....
3. Vị trí địa lí	....	....
4. Học phí, học bổng, điều kiện sinh hoạt, cơ sở vật chất	....	....
5. Cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp	....	....
6. Cơ hội hợp tác, trao đổi với các trường ở nước ngoài	....	....

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

2. Ghi những hiểu biết, kinh nghiệm của em về tham vấn chọn nghề, chọn hướng học vào dưới mỗi câu hỏi sau đây:

1. Vì sao nên tham vấn chọn nghề, chọn hướng học? Trong những trường hợp nào nên xin ý kiến tham vấn? Có thể xin ý kiến tham vấn từ những ai?

.....

.....

.....

2. Người được tham vấn cần làm gì trước, trong và sau khi tham vấn để việc tham vấn đạt kết quả?

.....

.....

3. Lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề lựa chọn.

1. Ghi lại những thông tin cần có để lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề lựa chọn.

.....

.....

2. Ghi lại những thông tin em đã thu thập được để lập kế hoạch học tập, rèn luyện.

.....

.....

3. Nêu ý nghĩa, tác dụng của việc lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề em định lựa chọn.

.....

.....

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

4. Điền nội dung thích hợp vào khung báo cáo kết quả tìm kiếm, thu thập thông tin về hệ thống trường đào tạo nghề em định chọn dưới đây:

1. Tên những trường đào tạo nghề em định chọn: .....

.....

2. Vị trí địa lí của trường: .....

.....

3. Điều kiện tuyển sinh: .....

.....

4. Ngành nghề đào tạo: .....

.....

5. Học phí, học bổng, điều kiện sinh hoạt: .....

.....

6. Cơ hội hợp tác, trao đổi với các trường ở nước ngoài: .....

.....

7. Cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp: .....

.....

Trong những thông tin trên, thông tin nào quan trọng nhất đối với em? Vì sao?

.....

.....

.....

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

5. Ghi lại tiến trình, cách thức tham vấn và những bài học rút ra được qua thực hành tham vấn chọn nghề và định hướng học tập.

1. Mô tả ngắn gọn những điều em đã quan sát, nghe được trong cuộc tham vấn mô phỏng ở lớp.

.....

.....

.....

2. Cảm nhận của em và những điều em học hỏi, rút ra được sau cuộc thực hành tham vấn ở lớp.

.....

.....

3. Ghi lại kết quả tham vấn ý kiến của cha mẹ/người thân hoặc thầy, cô giáo về dự định chọn nghề và định hướng học tập của em để chia sẻ với các bạn, thầy cô.

.....

.....

6. Điền thông tin thích hợp vào bản Kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/nhóm nghề em định lựa chọn.

KẾ HOẠCH HỌC TẬP, RÈN LUYỆN THEO NGHỀ/NHÓM NGHỀ EM ĐỊNH LỰA CHỌN

1. Họ và tên: ..... Nam/nữ: .....

2. Ngày tháng năm sinh: .....

3. Nơi ở hiện tại: .....

4. Đang học lớp: ..... Trường: .....

5. Những nghề em dự định chọn: .....

6. Yêu cầu về phẩm chất, năng lực của những nghề em định chọn:

.....

.....

7. Đặc điểm của em:

a. Về sở thích, khả năng, năng lực: .....

.....

b. Về phẩm chất: .....

.....

c. Những điểm mạnh, điểm hạn chế của em: .....

.....

.....

8. Yêu cầu của các trường đào tạo nghề em định chọn: .....

.....

9. Kế hoạch học tập, rèn luyện và các biện pháp em sẽ thực hiện để đến với nghề em định chọn.

Nhiệm vụ	Biện pháp thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả mong đợi
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

7. Ghi lại những biện pháp em đã thực hiện và kết quả đạt được khi thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện để đến với nghề em định chọn.

.....

.....

.....

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ 11

Em hãy tự đánh giá kết quả hoạt động bằng cách đánh dấu × vào ô tương ứng với mức độ em đạt được.

Yêu cầu cần đạt	Mức độ	
	Đạt	Chưa đạt
1. Trình bày được ít nhất 5 thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề em định chọn.		
2. Biết cách xin ý kiến tham vấn của thầy cô, gia đình, bạn bè về dự định lựa chọn nghề và định hướng học tập của bản thân.		
3. Xin được ý kiến tham vấn của ít nhất hai thầy cô hoặc người thân trong gia đình về dự định lựa chọn nghề và định hướng học tập của bản thân.		
4. Xây dựng được kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/ nhóm nghề lựa chọn.		
5. Thực hiện được kế hoạch học tập, rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.		

Đạt: Đạt được ít nhất 3 trong 5 tiêu chí.

Chưa đạt: Chỉ đạt được 2 tiêu chí trở xuống.

GỢI Ý THỰC HIỆN MỘT SỐ NHIỆM VỤ

CHỦ ĐỀ 1

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG

4. Gợi ý:

Tình huống 1. Nếu là chị gái của Hiền, em sẽ khuyên Hiền không nên làm như vậy, Hiền nên chủ động, tích cực tham gia các hoạt động chung của lớp. Đó là việc nên làm để mở rộng các mối quan hệ cộng đồng.

Tình huống 2. Nếu là một thành viên trong nhóm, em nên nói với Mạnh rằng: làm việc riêng trong khi nhóm đang làm việc là không nên, khi bạn nhóm trưởng góp ý, bạn không nên tỏ thái độ khó chịu và nói lời khó nghe. Như vậy là bạn đã thiếu tôn trọng người khác.

Tình huống 3. Nếu là Hải, em cần giải thích với Long rằng: Có thể thầy giáo không kiểm tra, nhưng việc học và làm bài đã được quy định trong nội quy của trường, lớp. Hơn nữa, học và làm bài là tốt cho chính mình để củng cố kiến thức, rèn luyện kĩ năng và phát triển năng lực của bản thân.

6. Gợi ý một số biện pháp:

– Động viên, thuyết phục bạn cùng tham gia và giải thích trách nhiệm của đoàn viên, thanh niên học sinh là phải tham gia các hoạt động theo chủ đề của Đoàn do nhà trường và địa phương tổ chức.

– Phân công nhiệm vụ phù hợp với sở thích, khả năng của bạn.

– Hỗ trợ khi bạn gặp khó khăn trong quá trình hoạt động.

– Nếu bạn thấy hoạt động nhàm chán thì mời bạn cùng tham gia thiết kế và tổ chức hoạt động để phát huy sáng kiến của bạn.

– ...

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

RÈN LUYỆN BẢN THÂN

4. Gợi ý:

Tình huống 1:

– Khuyên bạn bình tĩnh, làm việc nhà giúp bố mẹ, chăm sóc bố và hướng dẫn em học; động viên mẹ; sắp xếp thời gian để đảm bảo việc học tập của bản thân.

– Nếu là bạn của H, em nên làm giúp bạn một số việc như trông em giúp bạn, hỗ trợ bạn học tập, giảng bài nếu bạn chưa hiểu,...

Tình huống 2:

– Tán thành, ủng hộ lối sống tự chủ của bạn, phù hợp với hoàn cảnh kinh tế gia đình. Nhìn nhận giá trị của một người không phụ thuộc vào trang phục bên ngoài.

– Khuyên bạn không cần thiết phải mượn trang phục của người khác.

Tình huống 3:

Khuyên M nên bình tĩnh, khẳng định với M không phải mình nói chuyện của bạn cho gia đình bạn biết. T nên chuẩn bị đầy đủ sách vở đồ dùng học tập để không làm phiền bạn.

Tình huống 4:

– Khuyên Q rằng đó là nhiệm vụ học tập nên cần phải tham gia. Q nên chủ động hỏi những công việc cần làm để chuẩn bị trước cho kịp tiến độ làm việc của nhóm.

– Khuyên các bạn trong nhóm nên có trách nhiệm giúp Q tham gia hoàn thành nhiệm vụ, không làm thay bạn. Hướng dẫn bạn cẩn thận hơn và biết chờ đợi bạn thực hiện dù có thể chậm hơn.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

CHỦ ĐỀ 4

CHỦ ĐỘNG, TỰ TIN TRONG HỌC TẬP, GIAO TIẾP

1. Đáp án: a, b, c, d, g, h

2. Gợi ý:

Trường hợp 1: Dũng đã chủ động trong học tập ở nhà, biết sắp xếp thời gian khoa học để vừa làm vừa học, biết cố gắng, kiên trì và học hỏi bạn bè.

Trường hợp 2: Hằng đã luôn chủ động học tập mọi nơi, mọi lúc trong thực tiễn xã hội; bạn biết ghi nhớ những điều học hỏi, tích luỹ những điều bổ ích để làm giàu kiến thức cho bản thân.

Trường hợp 3: Cả hai bạn đều chưa chủ động, tự tin trong giao tiếp. Hương nên mạnh dạn trả lời khách để rèn luyện thêm kĩ năng học ngoại ngữ. Lan cần tìm biện pháp để học tốt ngoại ngữ.

3. Gợi ý:

1. Vinh nên chủ động làm quen với bạn bè và thầy cô. Nhờ các bạn giới thiệu về trường, lớp để mình hiểu rõ hơn và gắn kết tình bạn.

2. Hưng có thể tìm gặp bạn bí thư, đề xuất việc mình muốn tham gia hoạt động. Nếu bạn bí thư không đồng ý, Hưng dùng lời nói nhẹ nhàng, thái độ thân thiện để thuyết phục bạn bí thư, đảm bảo hoàn thành công việc,...

4. Gợi ý:

Tình huống 1. Nếu là B, em cần mạnh dạn, tự tin xung phong phát biểu để tập phát âm, để thầy cô và các bạn chỉnh sửa, có như vậy mới tiến bộ được.

Tình huống 2. Nếu là Hoà, em không ngồi im, giữ thái độ thật bình tĩnh, chủ động xin phép cô giáo để được trình bày, dùng lời nói nhẹ nhàng, chân thành, thái độ thân thiện giải thích sự việc để cô giáo và các bạn hiểu.

5. Gợi ý:

Tình huống 1. Ăn cơm xong, Phương nên chủ động gặp và hỏi thăm, động viên bố nếu bố có chuyện không vui.

Tình huống 2. Khi bị chị gái hiểu lầm em không nên im lặng, nên chủ động gặp và giải thích cho chị hiểu.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

6. Gợi ý:

Trường hợp 1. Em nên chăm chỉ làm bài tập, thường xuyên luyện giải các dạng toán, ghi nhớ các công thức toán học, học hỏi bạn bè, thầy cô,…

Trường hợp 2. Em nên uống thuốc, ăn uống đầy đủ để hạ sốt, khi đã đỡ cố gắng hoàn thành bài tập.

Trường hợp 3. Tuy trời mưa, lạnh nhưng thi học kì rất quan trọng, em nên mặc ấm, mang ô, áo mưa khắc phục khó khăn đi học nhóm cùng các bạn để kì thi đạt kết quả tốt.

Trường hợp 4. Nếu trường không có câu lạc bộ bóng đá, em nên chủ động đăng kí học ở các câu lạc bộ ngoài trường, chăm chỉ luyện tập để phát huy năng khiếu thể thao.

Trường hợp 5. Trước lúc học em cần chủ động kiểm tra mạng, nếu hỏng phải nhờ sửa chữa, nếu chữa chưa được nhưng đến giờ học em nên nhờ sự trợ giúp của những gia đình gần nhà hoặc đến nhà bạn gần nhất để học cùng.

7. Gợi ý một số việc cần làm để rèn luyện tính chủ động, tự tin, thân thiện, phù hợp trong giao tiếp ở nhà trường, gia đình, xã hội.

– Ở nhà trường: Tích cực tham gia công việc chung của lớp, trường; giúp đỡ bạn bè khi gặp khó khăn; đoàn kết với các bạn;…

– Ở gia đình: Chủ động chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với ông bà, bố mẹ, anh chị em và những người thân khác.

– Ở ngoài xã hội: Thân thiện với những người xung quanh nơi em ở, tham gia hoạt động địa phương, thực hiện nếp sống văn minh, thanh lịch,…

CHỦ ĐỀ 5

TRÁCH NHIỆM VỚI GIA ĐÌNH

2. Gợi ý một số cách xử lí:

Tình huống 1. Nếu là Hiếu, em sẽ nói với bố mẹ không nên tức giận mà ảnh hưởng đến sức khoẻ và không khí gia đình, hứa với bố mẹ sẽ khuyên bảo và theo dõi để em không lặp lại hành động đó nữa. Đồng thời, Hiếu phân tích để em thấy tác hại của hành động mải chơi điện tử đến bản thân em và cả gia đình. Nhắc em lần sau không được quên việc đi học.

Tình huống 2. Nếu là Minh, em sẽ giúp em rửa bát và dặn em lần sau có kế hoạch gì nên nói với anh để anh giúp, tránh để các bạn phải chờ lâu.

Tình huống 3. Trong khi chưa tìm ra cách phát triển kinh tế gia đình phù hợp với sở thích của bản thân, Chi nên tham gia cùng gia đình bán hàng vào thời gian rảnh. Trong quá trình đó, bạn nên suy nghĩ tìm ra cách phát triển kinh tế gia đình phù hợp với sở thích của bản thân.

CHỦ ĐỀ 6

THAM GIA XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG

1. Gợi ý:

Học sinh không chỉ có trách nhiệm tham gia vào các hoạt động xã hội mà còn phải biết thu hút cộng đồng vào hoạt động xã hội vì:

– Trách nhiệm của học sinh ở lứa tuổi thanh niên phải góp sức vào phát triển cộng đồng, xã hội bằng cách tham gia các hoạt động có ý nghĩa xã hội.

– Nếu chỉ tham gia mà không lôi cuốn, thu hút cộng đồng chung tay phát triển cộng đồng vì cuộc sống ngày càng tốt đẹp hơn cho chính gia đình, bản thân mình thì tác dụng sẽ bị hạn chế. Thanh niên học sinh cần phải biết truyền cảm hứng, lan toả những thông điệp tích cực đến mọi người trong cộng đồng và thu hút họ tham gia để tạo sức mạnh tổng hợp, phát triển cộng đồng trở nên văn minh hơn, tạo ra môi trường đáng sống hơn,...

CHỦ ĐỀ 7

BẢO TỒN CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

1. Gợi ý một số hành vi, việc làm nhằm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương:

– Không xả rác làm ô nhiễm đất, không khí;

– Không sử dụng những sản phẩm có nguồn gốc từ động vật quý hiếm, trong danh sách được bảo vệ;

– Tổ chức du lịch sinh thái;

– Không khai thác tài nguyên theo cách huỷ diệt;

– Trồng cây xanh;

– Thu gom rác thải từ các nguồn nước;

– …

3. Gợi ý một số nội dung cần tuyên truyền để bảo vệ cảnh quan thiên nhiên:

– Ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với xã hội và con người;

– Hậu quả của việc không bảo vệ cảnh quan thiên nhiên;

– Những hành vi, việc làm bảo vệ cảnh quan thiên nhiên;

– Thái độ của chúng ta với việc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên;

– …

CHỦ ĐỀ 8

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN

1. Đáp án: rừng nguyên sinh; biển, đại dương; nước ngầm; thú hoang dã; các loài sinh vật biển; núi, đồi; đất, đá; cát, sỏi; sông, hồ tự nhiên; gió; thác nước; không khí; ánh sáng; than đá; dầu khí; quặng bô xít.

2. Đáp án: 1, 2, 3, 5, 6, 9, 11, 12

CHỦ ĐỀ 9

TÌM HIỂU NGHỀ NGHIỆP

1. Đáp án: 1– b; 2– d; 3– a; 4–c ; 5–e

3. Gợi ý:

1. Những thông tin cần thu thập khi tìm hiểu nghề ở địa phương: Đối tượng lao động (là con người hay máy móc, cây trồng, vật nuôi, dữ liệu,…), mục đích lao động (làm những công việc gì? Làm bằng cách nào? Sản phẩm?), công cụ, phương tiện lao động, yêu cầu của nghề đối với người lao động (kiến thức, kĩ năng, năng lực, phẩm chất, sức khoẻ), điều kiện lao động và những chống chỉ định y học, nơi đào tạo nghề, triển vọng của nghề,…

2. Cách thu thập thông tin để có được các thông tin cần thiết về nghề: quan sát, tìm đọc tư liệu, sách báo, tra cứu trên Internet, phỏng vấn người lao động, trải nghiệm nghề qua tham quan, làm một số công việc của nghề,…

CHỦ ĐỀ 10

HIỂU BẢN THÂN ĐỂ CHỌN NGHỀ PHÙ HỢP

1. Gợi ý:

1. Những yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp là: 1/ Chọn những nghề mà bản thân yêu thích, có khả năng đáp ứng (về trí tuệ, tâm lí, thể chất, sức khoẻ,…); 2/ Chọn những nghề mà bản thân có hiểu biết đầy đủ về nghề; 3/ Chọn những nghề mà xã hội có nhu cầu.

2. Nên chọn nghề theo những yêu cầu của việc chọn nghề phù hợp vì:

+ Sở thích giúp bản thân có động lực, đam mê, lòng yêu thích đối với công việc; Khả năng (khả năng về trí tuệ, thể chất, văn hoá, giao tiếp,…), thế mạnh của bản thân là điều kiện cơ bản, cần thiết để dễ dàng hoàn thành công việc, luôn có cảm giác tự tin, thoải mái và đảm bảo sự thành công trong công việc.

Chọn được nghề phù hợp với sở thích, khả năng của bản thân là tiền đề giúp thu được "quả ngọt" trong hoạt động nghề nghiệp.

+ Chỉ khi bản thân có hiểu biết đầy đủ về nghề như đặc điểm của nghề, yêu cầu về phẩm chất, năng lực của nghề,… thì mới có cơ sở để đối chiếu, xác định những điểm phù hợp, chưa phù hợp giữa đặc điểm của bản thân với công việc, yêu cầu của nghề, tránh được việc chọn nghề thiếu cơ sở khoa học.

+ Chọn nghề phù hợp với nhu cầu lao động giúp ta có cơ hội việc làm cao do "cung – cầu" lao động tương thích với nhau.

3. Muốn chọn được nghề phù hợp, cần phải rèn luyện năng lực tìm hiểu bản thân, tìm hiểu nghề nghiệp và lập kế hoạch nghề nghiệp, để:

+ Xác định được ít nhất một sở thích, hứng thú của bản thân liên quan đến hoạt động nghề nghiệp.

+ Xác định được ít nhất một khả năng của bản thân có liên quan đến hoạt động nghề nghiệp.

+ Xác định được ít nhất một điều bản thân mong muốn đạt được khi tham gia hoạt động nghề nghiệp.

+ Xác định và tìm hiểu được yêu cầu về phẩm chất, năng lực và hoạt động cơ bản của ít nhất hai nghề bản thân quan tâm, muốn chọn.

+ Tìm hiểu và xác định được nhu cầu lao động của nghề mà bản thân quan tâm, muốn chọn.

+ Tìm hiểu và xác định được ít nhất 5 thông tin cơ bản về hệ thống trường đào tạo nghề bản thân muốn chọn.

+ Xây dựng và thực hiện được kế hoạch học tập, rèn luyện để đến với nghề muốn chọn.

4. Ý kiến về việc chọn nghề phù hợp:

Trường hợp chọn nghề	Ý kiến của em				Giải thích
	Nên chọn	Có thể lựa chọn	Không nên chọn	Không được chọn	
1. Rất thích nhưng không có khả năng			×		Khó hoàn thành được công việc
2. Rất thích và có khả năng	×				Vừa đam mê, vừa dễ dàng hoàn thành công việc
3. Không thích và không có khả năng				×	Thiếu đam mê, động lực và khó có thể hoàn thành công việc
4. Có năng khiếu và rất thích	×				Đây là trường hợp chọn nghề tối ưu nhất; dễ đạt được thành tựu trong nghề nghiệp
5. Có khả năng nhưng không thích		×			Có thể hoàn thành công việc nhưng thiếu đam mê, động lực. Tuy nhiên, có thể lựa chọn vì sở thích là yếu tố có thể thay đổi theo thời gian

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

6. Tương đối có khả năng và tương đối thích		×			Sở thích và khả năng có thể phát triển trong quá trình tham gia hoạt động nghề nghiệp

5. Chọn được nghề phù hợp sẽ giúp bản thân luôn có đam mê, động lực đối với công việc, dễ dàng hoàn thành công việc và thành đạt trong sự nghiệp, tránh được việc bỏ nghề, đổi nghề do chán nản hoặc thất nghiệp sau quá trình đào tạo. Chọn được nghề phù hợp tránh được sự lãng phí thời gian do phải đào tạo lại, giúp bản thân cống hiến được nhiều nhất cho xã hội và luôn cảm thấy hạnh phúc trong lao động nghề nghiệp. Đối với gia đình, việc chọn nghề phù hợp của con sẽ tránh được sự tốn kém, lãng phí tiền của và đem lại niềm vui, niềm tự hào cho gia đình.

2. Gợi ý:

Tình huống 1.

– Nếu Linh chọn thi vào Trường Đại học Mĩ thuật cùng Nga thì có thể Linh sẽ bị thất bại ngay từ vòng sơ tuyển năng khiếu, gây lãng phí thời gian, tiền của.

– Lời khuyên dành cho Linh: Không nên chọn nghề theo bạn mà phải chọn nghề theo sở thích, khả năng của bản thân, nhất là những ngành nghề đòi hỏi cao về năng khiếu.

Tình huống 2.

Lời khuyên dành cho Sơn: Nên thuyết phục bố dần dần để bố đồng ý với việc chọn nghề của bạn vì chỉ khi được làm công việc mà mình yêu thích, có khả năng nổi trội thì mới có động lực, đam mê làm việc và phát huy tối đa năng lực, sở trường của bản thân trong hoạt động nghề nghiệp.

Tình huống 3.

Nghề hướng dẫn viên du lịch đòi hỏi phải có thể lực, sức khoẻ tốt vì phải thường xuyên tổ chức các hoạt động du lịch và lo việc ăn, nghỉ, đi lại, giải quyết các vấn đề phát sinh cho khách du lịch ở các địa bàn khác nhau. Do vậy, Huy có thể tham gia các nghề về du lịch như điều hành du lịch, quản lí du lịch nhưng không nên chọn nghề Hướng dẫn viên du lịch vì khả năng về thể lực, sức khoẻ của Huy khó có thể đáp ứng được yêu cầu của nghề.

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

LẬP KẾ HOẠCH HỌC TẬP, RÈN LUYỆN THEO ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP

2. Gợi ý:

1.

– Tham vấn chọn nghề, chọn hướng học để nhận được sự hỗ trợ, phân tích của các chuyên gia tư vấn hướng nghiệp, các thầy, cô giáo,... đối với những vướng mắc, khó khăn của cá nhân trong việc chọn hướng học, chọn nghề tương lai. Nhờ đó, bản thân nhận ra được những điểm mạnh, điểm hạn chế của bản thân và lựa chọn được giải pháp để giải quyết vấn đề chọn hướng học, chọn nghề.

– Nên xin ý kiến tham vấn từ thầy, cô giáo chủ nhiệm, cán bộ phòng tham vấn của trường, cha mẹ/ người thân khi gặp vướng mắc cần tháo gỡ hoặc khó khăn trong việc định hướng nghề nghiệp.

2. Để việc tham vấn chọn nghề, chọn hướng học đạt kết quả, người được tham vấn cần phải:

– Lập kế hoạch gặp những người có kinh nghiệm, hiểu biết về hoạt động nghề nghiệp, về các trường đào tạo nghề, về tính cách, khả năng, sở thích của em và sẵn sàng chia sẻ, trợ giúp em trong việc lựa chọn nghề nghiệp.

– Chuẩn bị những tư liệu cần thiết cho cuộc tham vấn như tư liệu về khả năng học tập và những khả năng khác liên quan đến hoạt động nghề nghiệp; sở thích, mong muốn của bản thân; quan hệ gia đình và xã hội; những vấn đề còn vướng mắc, những khó khăn hoặc những vấn đề không tự giải quyết được trong việc chọn nghề, chọn hướng học.

– Có thái độ cởi mở, chân thành, trung thực và cầu thị khi tham vấn.

– Chủ động, tự tin đưa ra giải pháp chọn nghề, chọn hướng học cho bản thân sau khi được tham vấn, vì người tham vấn chỉ có trách nhiệm trợ giúp em trong việc tìm kiếm giải pháp chọn nghề, chọn hướng học phù hợp chứ không có quyền quyết định thay em.

3. 1. Những thông tin cần có để lập kế hoạch học tập, rèn luyện theo nghề/ nhóm nghề lựa chọn:

– Những đặc điểm của bản thân: Sở thích, khả năng, tính cách, đức tính, điểm mạnh, điểm hạn chế.

– Những yêu cầu của nghề về phẩm chất, năng lực đối với người lao động.

– Kết quả đánh giá sự phù hợp giữa đặc điểm của bản thân với yêu cầu của nghề định chọn.

– Thông tin về hệ thống trường đào tạo nghề em định chọn.



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH

BỘ SÁCH BÀI TẬP LỚP 10 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Bài tập Ngữ văn 10, tập một
2. Bài tập Ngữ văn 10, tập hai
3. Bài tập Toán 10, tập một
4. Bài tập Toán 10, tập hai
5. Bài tập Lịch sử 10
6. Bài tập Địa lí 10
7. Bài tập Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10
8. Bài tập Vật lí 10
9. Bài tập Hoá học 10
10. Bài tập Sinh học 10
11. Bài tập Tin học 10
12. Bài tập Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 10
13. Bài tập Giáo dục quốc phòng và an ninh 10
14. Tiếng Anh 10 – Global Success – Sách bài tập

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
  CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
- **Cửu Long:** CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử: http://hanhtrangso.nxbgd.vn

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số. Truy cập http://hanhtrangso.nxbgd.vn và nhập mã số tại biểu tượng chìa khoá.

ISBN 978-604-0-31716-2

9 786040 317162

Giá: 10.000 đ